

Số: 124 /QĐ-BCĐ

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2016

CHI CỤC AN TOÀN VSTF

809

29/11/16

ĐẾN

chuyển:

Quyết định
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo
liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ
VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-BCĐ ngày 06/9/2016 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh về việc kiện toàn Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh) tại Tờ trình số 219/TTr-SYT ngày 03/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn và Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BCĐLNTW về VSATTP - Bộ Y tế;
- Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các TV BCĐ theo QĐ 764;
- UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh,
các phòng CM, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB). **40**

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Ngọc Thường

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 124/QĐ-BCĐ ngày 16/11/2016
của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lạng Sơn)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, thông tin báo cáo và một số hoạt động khác của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Các thành viên Ban chỉ đạo và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban chỉ đạo liên ngành hoạt động trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, Trưởng Ban chỉ đạo là người có ý kiến quyết định cuối cùng. Giúp việc cho Ban chỉ đạo là Tổ công tác.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, mỗi thành viên thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, chịu trách nhiệm về lĩnh vực của sở, ngành mình và các nhiệm vụ được phân công trước Trưởng ban Ban chỉ đạo.

3. Sở Y tế là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo là đầu mối giúp Ban chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu bảo đảm các hoạt động của Ban chỉ đạo.

Văn phòng Thường trực của Ban chỉ đạo đặt tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

4. Văn bản do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo ban hành sử dụng con dấu của UBND tỉnh Lạng Sơn; trường hợp do Phó Trưởng Ban chỉ đạo ban hành thì sử dụng con dấu của Sở chủ quản.

Chương II NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

1. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh những chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp để ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát

triển dài hạn, ngắn hạn, chương trình hành động trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn triển khai và kiểm tra việc thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch về an toàn thực phẩm hàng năm và xử lý những vấn đề phát sinh trong hoạt động liên ngành. Trường hợp công tác an toàn thực phẩm có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân, kịp thời kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh biện pháp xử lý và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm.

3. Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tổ chức sơ kết, tổng kết; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

4. Đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm.

Điều 4. Nhiệm vụ của Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp việc cho Ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

2. Thu thập số liệu, tổng hợp, thống kê, báo cáo, cập nhập thông tin và kết quả triển khai của các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương để phản ánh, đề xuất Ban chỉ đạo liên ngành xây dựng và triển khai các phương án, giải pháp tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Điều 5. Nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh là Văn phòng thường trực của cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, có trách nhiệm:

1. Giúp cơ quan thường trực Ban chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động từng thời kỳ theo thẩm quyền quản lý của ngành, đơn vị về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, xử lý các sự cố an toàn thực phẩm, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm gửi cơ quan thường trực Ban chỉ đạo trình Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động và tiếp nhận thông tin, báo cáo của các đơn vị, địa phương về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phân tích, đánh giá tổng hợp và báo cáo cơ quan thường trực Ban chỉ đạo.

3. Duy trì thường xuyên mối quan hệ công tác giữa các thành viên trong Tổ công tác; phối hợp cập nhật thông tin, theo dõi tổng hợp tình hình và kết quả công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh trình cơ quan thường trực để báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề khó khăn,

vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị tài liệu, số liệu nội dung và bảo đảm các điều kiện phục vụ các cuộc họp, hội nghị do Ban chỉ đạo tổ chức.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến hoạt động phối hợp bảo đảm an toàn thực phẩm theo yêu cầu của cơ quan thường trực và Ban chỉ đạo.

Điều 6. Nhiệm vụ của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm chung về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo.

2. Thành lập Tổ công tác liên ngành giúp việc cho Ban chỉ đạo trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

4. Tổ chức, triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương, của UBND tỉnh và các nội dung hoạt động đã được Ban chỉ đạo thông qua.

Điều 7. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban thường trực

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nội dung, công việc được phân công; thay mặt Trưởng ban điều hành công việc khi được ủy quyền.

2. Tham mưu, giúp Trưởng ban trong việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 8. Nhiệm vụ của các Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực về những nội dung, công việc được phân công, lĩnh vực phụ trách theo phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thay mặt Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực điều hành công việc khi được ủy quyền.

2. Phối hợp chỉ đạo, điều hành các hoạt động bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án của UBND tỉnh và Ban chỉ đạo trong công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc ngành, lĩnh vực công tác.

4. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ quan, địa phương được Trưởng ban phân công.

5. Thực hiện thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất cho Trưởng Ban chỉ đạo và cơ quan thường trực Ban chỉ đạo.

Điều 9. Nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban chỉ đạo về những nội dung, công việc được phân công; trực tiếp chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo lĩnh vực của sở, ban, ngành, đoàn thể.

2. Tham mưu, giúp Ban chỉ đạo trong việc điều hành, triển khai công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực chuyên ngành; có trách nhiệm lòng ghép các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công với việc chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của ban, ngành, đoàn thể mình.

3. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên trong Ban chỉ đạo để tổ chức, triển khai có hiệu quả các hoạt động liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công với Trưởng ban; chủ động tham mưu, đóng góp ý kiến về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

5. Chỉ đạo các đơn vị chức năng của sở, ban, ngành, đoàn thể mình thực hiện đúng chế độ thống kê, báo cáo kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và gửi về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 10. Nhiệm vụ của Tổ công tác giúp việc

1. Nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ công tác

a) Chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo về mọi hoạt động của Tổ công tác; trực tiếp triệu tập, đôn đốc các tổ viên Tổ công tác trong việc thực hiện chế độ họp, thống kê, báo cáo theo quy định;

b) Tham mưu cho Ban chỉ đạo trong việc chỉ đạo các ngành, đoàn thể, các địa phương triển khai kế hoạch của Ban chỉ đạo đảm bảo đúng mục tiêu và tiến độ;

c) Tham gia kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch của Ban chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban Ban chỉ đạo phân công.

2. Nhiệm vụ của Tổ phó Tổ công tác

a) Tham mưu, giúp Tổ trưởng triển khai các hoạt động của Tổ công tác;

b) Tham gia kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch của Ban chỉ đạo đảm bảo đúng mục tiêu và tiến độ; thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Tổ trưởng Tổ công tác và Trưởng ban Ban chỉ đạo phân công.

3. Nhiệm vụ của các tổ viên Tổ công tác

a) Tham gia kiểm tra, theo dõi, giám sát và đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch của Ban chỉ đạo;

b) Chủ động tham mưu, đề xuất với Tổ trưởng và Ban chỉ đạo liên ngành về công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; giúp việc cho các thành viên Ban chỉ đạo chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm khi được phân công;

c) Phối hợp chặt chẽ với các tổ viên trong Tổ công tác liên ngành để tổ chức, triển khai các hoạt động cụ thể liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách; cung cấp, thu thập số liệu, thống kê, báo cáo về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm với Ban chỉ đạo liên ngành theo quy định;

d) Tham dự đầy đủ các cuộc họp, giao ban của Tổ công tác và Ban chỉ đạo.

Chương III **CHẾ ĐỘ HỌP, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG** **CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CÔNG TÁC**

Điều 11. Quy định về chế độ họp

1. Ban chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực và cơ quan thường trực.

2. Tổ công tác họp định kỳ một quý một lần hoặc họp đột xuất theo yêu cầu Trưởng Ban chỉ đạo hoặc của Tổ trưởng. Đối với những vấn đề cần giải quyết gấp nhưng không triệu tập họp toàn thể được có thể tổ chức các cuộc họp nhóm với sự tham gia của các thành viên trong Tổ công tác và lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung cần giải quyết để thống nhất ý kiến trước khi trình Ban chỉ đạo.

Điều 12. Quy định chế độ báo cáo

Hàng năm, các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo kết quả hoạt động về tình hình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực phân công và địa bàn quản lý theo quy định định kỳ quý, 6 tháng, 01 năm và đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo. Báo cáo gửi về Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh) để tổng hợp, báo cáo cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Sở Y tế), trình Trưởng ban Ban chỉ đạo phê duyệt, báo cáo UBND tỉnh và Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

- Báo cáo quý gửi trước ngày 10 tháng kế tiếp của quý sau;
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15 tháng 6;
- Báo cáo năm gửi trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Điều 13. Kinh phí hoạt động

- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc được trích từ nguồn kinh phí của chương trình mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm. Nội dung và mức chi được thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

- Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại các địa phương, đơn vị như phương tiện đi lại, xăng xe, công tác phí... của thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác do cơ quan chủ quản của từng thành viên, tổ viên thanh toán theo chế độ hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này áp dụng cho Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tỉnh và các ngành, địa phương có liên quan. Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc có trách nhiệm thực hiện quy chế này, đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc, cần bổ sung, sửa đổi quy chế hoặc khi có sự thay đổi thành viên Ban chỉ đạo hoặc Tổ công tác, thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí lãnh đạo đảm nhận nhiệm vụ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Sở Y tế) để tổng hợp, trình Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Ngọc Thưởng